

Gói 25

GÓI KHÁM SỨC KHỎE
XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG/ ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI CHO NỮ

Số thứ tự gói khám: 25

Tên gói khám: Khám sức khỏe xuất khẩu lao động/định cư ở nước ngoài

Mã gói KSK: KSK - XKLĐ - NỮ -25

Đối tượng áp dụng:

Khám sức khỏe dành cho nữ khi: xuất khẩu lao động; học tập, công tác, định cư ở nước ngoài

Mẫu giấy khám sức khỏe:

- Mẫu GKSK - TT32 - 06, song ngữ Việt Anh

Số Ảnh : 01 Ảnh 4x6 chụp trên nền trắng; chụp trong vòng 06 tháng tính đến ngày KSK; số lượng 01 tấm/01 giấy KSK

Giá trị sử dụng của giấy KSK: Giấy KSK có giá trị sử dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký kết luận KSK.

Nội dung khám chi tiết

STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Khám thể lực: Chiều cao, cân nặng, BMI; Mạch, huyết áp, phân loại thể lực	450,000	
2	Khám Nội: Tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận tiết niệu, nội tiết, cơ xương khớp, thần kinh, tâm thần		
3	Khám Ngoại		
4	Khám Mắt		
5	Khám Răng hàm mặt		
6	Khám Tai mũi họng		
7	Khám Da liễu		
8	Khám phụ khoa		
9	Đường huyết (Glucose)	25,000	
10	Tổng phân tích tế bào máu	60,000	
11	Nhóm máu ABO	42,100	x
12	Nhóm máu RhD	50,000	
13	Ure	25,000	
14	Creatinin	25,000	
15	SGOT	25,000	
16	SGPT	25,000	
17	Máu lắng tự động	37,300	x
18	HBsAg test nhanh	60,000	
19	Anti HCV test nhanh	70,000	
20	Anti HAV - IgM (ELISA)	120,000	
21	TPHA	58,600	x
22	Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu bằng phương pháp thủ công	50,000	
23	Anti HIV test nhanh	95,000	
24	Nước tiểu 10 thông số (máy)	40,000	
25	Opiat nước tiểu	60,000	



STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
26	Tìm BK trong đàm	74,200	x
27	Tìm ký sinh trùng đường ruột	50,000	
28	Siêu âm bụng tổng quát	80,000	
29	Điện tim	40,000	
30	Chụp Xquang phổi thẳng in phim	100,000	
31	Test thử thai	30,000	
	Tổng chi phí cho 1 người/ 1 lần khám	1,692,200	

Ghi chú:

- Đơn giá dịch vụ khám sức khỏe được điều chỉnh khi giá dịch vụ của TTYT thay đổi

Nơi nhận

- BGD TTYT
- Các khoa phòng TTYT
- BP Tiếp Nhận/ Tổ DVN (Thực hiện và niêm yết cho KH)
- Lưu Văn thư

Visa

TP Y vụ - QLCL-DVN:

TK Khám bệnh:

Người thực hiện:

